

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1254UBND-KT

Kon Tum, ngày 12 tháng 5 năm 2017

Về việc giao chỉ tiêu đánh
giá hiệu quả hoạt động
doanh nghiệp năm 2017

Kính gửi:

- Sở Tài chính;
- Các Công ty TNHH MTV thuộc tỉnh.

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Công văn số 792/STC-TCĐN ngày 17/4/2017 về việc giao chỉ tiêu đánh giá năm 2017 cho các công ty TNHH MTV do Ủy ban nhân dân tỉnh làm đại diện chủ sở hữu, Ủy ban nhân dân tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất giao chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá doanh nghiệp năm 2017 cho các công ty TNHH MTV do Ủy ban nhân dân tỉnh làm đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước như đề xuất của Sở Tài chính tại Công văn trên (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

2. Giao Sở Tài chính làm cơ quan đầu mối theo dõi, đánh giá và tổng hợp kết quả đánh giá hiệu quả hoạt động của các công ty TNHH MTV do Ủy ban nhân dân tỉnh làm đại diện chủ sở hữu vốn Nhà nước theo quy định, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đánh giá hiệu quả hoạt động và hiệu quả quản lý của viên chức quản lý doanh nghiệp theo đúng quy định hiện hành.

3. Giám đốc các công ty TNHH MTV do Ủy ban nhân dân tỉnh làm đại diện chủ sở hữu có trách nhiệm triển khai việc lập và đăng ký chỉ tiêu, tiêu chí đánh giá doanh nghiệp năm 2018 theo quy định gửi Sở Tài chính trong quý I năm 2018 để tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh báo để các đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP (KT);
- Lưu: VT, KT5 *Chức*

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn
Lê Ngọc Tuấn

Phụ lục

Giao chỉ tiêu đánh giá năm 2017 cho các Công ty TNHH MTV do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước

(Kèm theo Công văn số: 1254/UBND-KT ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)



STT	Tên Doanh nghiệp	Doanh thu và thu nhập khác (triệu đồng): (Mã số 10)+(Mã số 21)+(Mã số 31) của Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02 - DN)					Lợi nhuận sau thuế (triệu đồng): (Mã số 60) của Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh (Mẫu số B02-DN)				
		Thực hiện năm 2016 (triệu đồng)	Số đăng ký Kế hoạch 2017 (triệu đồng)	Chênh lệch		Số giao năm 2017 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2016 (triệu đồng)	Số đăng ký Kế hoạch 2017 (triệu đồng)	Chênh lệch		Số giao năm 2017 (triệu đồng)
				Số tuyệt đối (triệu đồng)	Số tương đối (%)				Số tuyệt đối (triệu đồng)	Số tương đối (%)	
A	B	1	2	3=2-1	4=3/1	5	6	7	8=7-6	9=8/6	10
I	Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh										
1	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum	222.339	219.233	-3.106	-1,4	219.233	15.571	12.858	-2.713	-17,4	12.935
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Tô	10.172,0	11.340	1.168	11,5	11.340	1.012	1.153	141	13,9	1.153
II	Doanh nghiệp hoạt động công ích			0	#DIV/0!						
1	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông	30.290,0	11.851	-18.439	-60,9	33.618					
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy	2.356,0	1.286	-1.070	-45,4	3.985					
3	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi	350,0	3.708	3.358	959,4	3.670					
4	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai	5.768,0	9.078	3.310	57,4	6.927					
5	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Glei	11.857,0	7.907	-3.950	-33,3	7.194					
6	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy	14.697,0	14.368	-329	-2,2	14.368					

Đã

Phụ lục

Giao chỉ tiêu đánh giá năm 2017 cho các Công ty TNHH MTV do UBND tỉnh làm đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước

(Kèm theo Công văn số: 1294/UBND-KT ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Tên Doanh nghiệp	Vốn Chủ sở hữu bình quân (triệu đồng): (Mã số 411)+(Mã số 418)+ (Mã số 422) của Bảng cân đối kế toán (Mẫu số B01-DN)					Sản phẩm, dịch vụ công ích(Khoảng quản lý bảo vệ rừng)						
		Thực hiện năm 2015 (triệu đồng)	Số đăng ký Kế hoạch 2016 (triệu đồng)	Chênh lệch		Số giao năm 2016 (triệu đồng)	Thực hiện năm 2016 (Ha)	Số đăng ký Kế hoạch 2017 (Ha)	Chênh lệch		Số giao năm 2017 (Ha)	Trong đó	
				Số tuyệt đối (triệu đồng)	Số tương đối (%)				Số tuyệt đối (Ha)	Số tương đối (%)		Nguồn theo Quyết định số 2242/QĐ-TTg	Nguồn dịch vụ môi trường rừng
A	B	11	12	13=12-11	14=13/11	15	16	17	18=17-16	19=18/16	15		
I	Doanh nghiệp hoạt động kinh doanh												
1	Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Kon Tum	50.000	50.000	0	0,0	50.000							
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Tô	19.269	20.401	1.132	5,9	20.401							
II	Doanh nghiệp hoạt động công ích												
1	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Plông						31.009,46	31.009,46	0,00	0,00	54.305,92	16.890,83	37.415,09
2	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Sa Thầy						19.402,85	19.378,00	-24,85	-0,13	19.402,85	10.376,91	9.025,94
3	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ngọc Hồi						16.322,85	16.322,85	0,00	0,00	16.341,09	14.608,15	1.732,94
4	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Ia H'Drai						30477	30.879,59	402,59	1,32	30.884,76	11.918,87	18.965,89
5	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Đắk Glei						20.231,32	19.760,10	-471,22	-2,33	20.231,32		20.231,32
6	Công ty TNHH MTV Lâm nghiệp Kon Rẫy						27162,7	27162,7	0,00	0,00	27.162,70		27.162,70

Chữ